

Năm 20....

Họ và tên chủ hộ:

Tỉnh:

Họ và tên người cung cấp tin:

Huyện:

Số điện thoại người cung cấp thông tin:

Xã:

Điều tra viên

Thôn:

(ký, họ và tên)

Số thứ tự	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Tên cây				
							
A	B	C	1	2	3	4	5
1	Mã số cây (do cơ quan Thống kê ghi theo danh mục sản phẩm)	X					
2	Tên giống cây trồng	X					
	Mã giống cây trồng (cơ quan Thống kê ghi)	X					
3	Diện tích trồng tập trung	M ²					
4	Số lượng cây trồng trên diện tích trồng tập trung	Cây					
5	Diện tích trồng tập trung cho sản phẩm	M ²					
6	Năm bắt đầu trồng vườn cây (áp dụng với cây điều, cao su, hồ tiêu, cà phê)	Năm					
7	Diện tích được cơ giới hóa (làm đất, thu hoạch...)	M ²					
8	Diện tích có sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, điều tiết sinh trưởng	M ²					
9	Diện tích có sử dụng phân hóa học	M ²					
10	Diện tích liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm	M ²					
11	Số cây trồng phân tán cho sản phẩm	Cây					

Số thứ tự	Tên chỉ tiêu		Đơn vị tính	Tên cây					
									
A	B		C	1	2	3	4	5	
12	Sản lượng thu hoạch	Tổng số	Kg						
		Thu trên diện tích tập trung cho sản phẩm	Kg						
		Thu bói trên diện tích tập trung chưa qua thời kì kiến thiết cơ bản	Kg						
		Thu trên cây phân tán cho sản phẩm	Kg						
13	Sản lượng sản phẩm để lại tiêu dùng tại hộ (ăn, cho, biếu tặng, chế biến để sử dụng tại hộ; không bao gồm chế biến để bán)		Kg						
14	Sản lượng bán ra		Kg						
15	Doanh thu từ sản lượng bán ra		1000đ						
16	Sản phẩm phụ cây lâu năm (củi, gỗ, lá...)	Diện tích thanh lý (nếu có)		M ²					
		Gỗ	Sản lượng thu hoạch	M ³					
			Sản lượng bán ra	M ³					
			Doanh thu từ sản lượng bán ra	1000đ					
		Củi	Sản lượng thu hoạch	Kg					
			Sản lượng bán ra	Kg					
			Doanh thu từ sản lượng bán ra	1000đ					
		Sản phẩm phụ khác (lá, tàu dừa ...)	Sản lượng thu hoạch	Kg					
			Sản lượng bán ra	Kg					
			Doanh thu từ sản lượng bán ra	1000đ					
		Tổng doanh thu từ sản phẩm phụ bán ra (bao gồm cả tiền bán gỗ)		1000đ					

